

Số: 644/XDHN-BC-BKS

Hà Nội, ngày 09 tháng 04 năm 2015

**BÁO CÁO**  
**Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2014 và kế hoạch 2015**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hà Nội (PV OIL Hà Nội/ Công ty);

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hà Nội,

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) báo cáo kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát hoạt động của PV OIL Hà Nội năm 2014 và kế hoạch hoạt động năm 2015 như sau:

**PHẦN 1. BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2014**

**I. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2014:**

1. Giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty, giám sát việc chấp hành các qui định của Pháp luật, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các quy trình quy chế của Công ty.

2. Giám sát thực hiện quy chế phối hợp HĐQT và Ban Giám đốc.

3. Giám sát việc thực hiện tuân thủ các quy trình, quy chế, các quy định của Công ty.

4. Giám sát các hoạt động đầu tư/nhận chuyển nhượng các cửa hàng xăng dầu (CHXD), mua sắm thiết bị theo kế hoạch.

5. Giám sát, kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác tài chính kế toán của Công ty.

6. Kiểm tra hoạt động của các CHXD, tình hình quản lý vốn và tài sản của Công ty tại các CHXD.

7. Xem xét các báo cáo tài chính hàng quý, báo cáo tài chính năm của Công ty.

**II. Kết quả hoạt động kiểm soát năm 2014:**

**1. Công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc:**

1.1. Công tác quản lý của Hội đồng quản trị:

- HĐQT định hướng phát triển Công ty thông qua việc ban hành các Nghị quyết, quyết định về chủ trương chính sách về các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh trong từng thời điểm, từng giai đoạn.

Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT tuân thủ các nội dung Nghị quyết của ĐHCĐ, đúng thẩm quyền theo Điều lệ công ty, phù hợp với yêu cầu quản lý;



- Trong năm, HĐQT đã ban hành và sửa đổi bổ sung các Quy chế, Quy định cho phù hợp với yêu cầu và thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh. Nội dung các quy chế, quy định do HĐQT ban hành là cụ thể hóa các quy định của Nhà nước theo điều kiện thực tế và đặc thù của đơn vị, tạo hành lang pháp lý cho các lĩnh vực và hoạt động của Công ty;

- HĐQT định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT tại các cuộc họp giao ban hàng tháng của Công ty;

- HĐQT giám sát hoạt động của Công ty thông qua công tác kiểm tra, đánh giá việc tuân thủ thực hiện của Ban điều hành đối với Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy chế, quy định của Công ty;

## 1.2. Công tác điều hành của Ban Giám đốc:

- Ban Giám đốc điều hành hoạt động của Công ty tuân thủ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, tuân thủ các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, tuân thủ các qui định của Nhà nước, tuân thủ các quy chế, quy định của Tổng công ty và Công ty;

- Ban Giám đốc thực hiện công tác điều hành đúng thẩm quyền, tuân thủ quy chế điều hành, tuân thủ quy chế phối hợp HĐQT - Giám đốc, tuân thủ các quy định về phân cấp;

- Trong năm 2014, Giám đốc Công ty đã xây dựng và ban hành sửa đổi bổ sung các quy định, quy trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời sửa đổi bổ sung một số các quy định quy trình cho phù hợp điều kiện thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh, phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành công ty, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty được vận hành ổn định và an toàn;

- Hoạt động điều hành của Ban Giám đốc luôn bám sát các mục tiêu, kế hoạch được phê duyệt, linh hoạt trong chỉ đạo điều hành để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2014.

## 2. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014

### 2.1. Các chỉ tiêu sản lượng bán hàng:

*Đơn vị tính: m3/tấn*

Kênh tiêu thụ	Kế hoạch		Thực hiện		TH/KH
	Sản lượng	Tỷ trọng	Sản lượng	Tỷ trọng	
- Tổng đại lý	7.600	3,4%	7.971	3%	105%
- Đại lý	127.800	57,7%	142.483	59%	111%
- KHCN	42.100	19%	44.254	18%	105%
- CHXD (bán lẻ)	44.100	19,9%	45.655	19%	104%
<b>Tổng cộng</b>	<b>221.600</b>	<b>100%</b>	<b>240.364</b>	<b>100%</b>	<b>108%</b>

### 2.2. Các chỉ tiêu tài chính

*Đơn vị tính: Tỷ đồng*

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH
- Doanh thu	4.357.100	4.513.275	104%
- Lãi gộp	100.300	105.757	105%
- Chi phí hoạt động	96.600	99.794	103%
- Chi phí hoạt động bình quân đồng/lít	437	415,7	95%
- Lợi nhuận trước thuế	4	6,2	155%
- Tỷ suất LNTT/Vốn ĐL	1,6%	2,5%	

Chi phí đồng/lít thực hiện năm 2014 là 415,7 đồng/lít = 95% kế hoạch (415,7 đồng/437 đồng), tuy nhiên chi phí tuyệt đối thực hiện cao hơn so với kế hoạch (99,79/96,6 tỷ), một số khoản mục chi phí tăng cụ thể như sau;

- Chi phí trích lập dự phòng các khoản đầu tư tài chính tăng 0,35 tỷ (điều chỉnh tăng theo đề xuất kiểm toán);
- Chi phí vận chuyển giao nhận tăng 1,13 tỷ (khoản chi phí hỗ trợ vận chuyển theo chính sách bán hàng 658 của TCTY), do sản lượng bán hàng tăng dẫn đến mức hỗ trợ vận chuyển cho khách hàng tăng.
- Chi phí tiếp khách tăng 0,7 tỷ (2 đồng/lít); do thực hiện chính sách kinh doanh xăng dầu theo NĐ83 và bán hàng mới của Tcty, toàn bộ hệ thống khách hàng đại lý 3 năm trước phải chuyển đổi hợp đồng mới dẫn đến chi phí tổ chức các hội thảo, tiếp khách tăng;

### 3. Tình hình thực hiện đầu tư

#### 3.1. Đầu tư phát triển hệ thống

- Cải tạo hệ thống công nghệ kho Bắc Giang, tổng mức đầu tư 3,3 tỷ đồng;
- Năm 2014 Công ty hoàn thành nhận chuyển nhượng và nâng cấp 01 CHXD, thuê 9 CHXD của Tổng Công ty Dầu Việt Nam, nâng tổng số CHXD trực thuộc Công ty lên 36 CHXD (Năm 2013 Công ty có 27 CHXD). Cụ thể:

TT	Tên CHXD	Địa điểm	Tổng mức đầu tư	Hoàn thành đưa vào kinh doanh
1	CHXD Lập Thạch	Thị trấn Lập Thạch, Vĩnh Phúc	4,3	Tháng 6/2014
2	CHXD Phú Lỗ	Xã Phú Lỗ, Sóc Sơn, HN	Thuê 200 triệu/6 tháng cuối năm 2014	Tháng 7/2014
3	CHXD Hồ Sen	Gia Lâm, HN		Tháng 7/2014
4	CHXD Mai Lâm	Xã Mai Lâm, Đông Anh, HN		Tháng 7/2014
5	CHXD Tân Thịnh	TP Thái Nguyên		Tháng 7/2014
6	CHXD Vĩnh Yên	TP Vĩnh Yên		Tháng 7/2014
7	CHXD Việt Trì	TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ		Tháng 7/2014
8	CHXD Nam Thành	TP Ninh Bình		Tháng 7/2014
9	CHXD Mỹ Thuận	Xã Mỹ Thuận, TP Nam Định		Tháng 7/2014
10	CHXD An Hải	Phường An Hải, TP Hải Phòng		Tháng 7/2014
		<b>Tổng cộng</b>		

- So với kế hoạch năm 2014 (1 CHXD), Công ty hoàn thành 100% kế hoạch được giao. Tổng vốn đầu tư là 100% vốn chủ sở hữu;

- Công ty thực hiện đầu tư/nhận chuyển nhượng CHXD tuân thủ đúng các quy định của Nhà nước và Công ty về đầu tư/nhận chuyển nhượng tài sản;

- Ban điều hành rất quyết liệt nhưng cũng luôn cân trọng và cân nhắc kỹ lưỡng từng cơ hội đầu tư, thực hiện quy trình đầu tư và nhận chuyển nhượng CHXD với tinh thần trách nhiệm cao và sự đồng thuận trong Ban giám đốc, đảm bảo an toàn và hiệu quả nguồn vốn đầu tư;

#### 3.2. Cải tạo nâng cấp CHXD

Công ty đã hoàn thành việc cải tạo, sửa chữa 03 CHXD tại Lào Cai, Đồi Bình, Hợp Minh và Yên Thủy theo đúng thiết kế được Tổng công ty và Công ty phê duyệt. Ngoài ra, Công ty cũng đã tiến hành xây mới CHXD Lập Thạch sau khi nhận chuyển nhượng từ Công ty Lương thực Vĩnh Phúc

### 3.3. Mua sắm tài sản

- Trong năm, công ty mua và đưa vào sử dụng 01 xe 7 chỗ (thay thế cho 01 xe thanh lý bán) để phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty.

### 4. Công tác tổ chức

- Trong năm 2014, Công ty tiếp nhận Xi nghiệp Xăng dầu hàng không Miền Bắc (Vinapco Miền Bắc) với 124 người. Công ty thành lập thêm các chi nhánh Nam Định, Ninh Bình, Hải Phòng và Đông Hà Nội do tiếp nhận 9 CHXD từ hệ thống Vinapco Miền Bắc (CHXD Mai Lâm, CHXD Hồ Sen, CHXD Phù Lỗ, CHXD Tân Thịnh, CHXD Vĩnh Yên, CHXD Việt Trì, CHXD Nam Thành, CHXD Mỹ Thuận và CHXD An Hải). Hiện tại Công ty có 16 chi nhánh tại các tỉnh: Hòa Bình, Bắc Giang, Thái Nguyên, Bắc Cạn, Lào Cai, Phú Thọ, Yên Bái, Quảng Ninh, Nghệ An, Hưng Yên, Tuyên Quang, Vĩnh Phúc, Nam Định, Ninh Bình, Hải Phòng và Đông Hà Nội. Bộ máy của các chi nhánh chủ yếu do cán bộ khối văn phòng Công ty kiêm nhiệm để không tăng nhân sự, tiết kiệm chi phí, tại một số thị trường tiềm năng thì có Giám đốc chi nhánh và cán bộ kinh doanh chuyên trách để khai thác mở rộng thị trường (Hòa Bình, Bắc Giang);

- Liên tục thực hiện củng cố và kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng gọn nhẹ nâng cao hiệu quả quản lý, điều chỉnh chức năng nhiệm vụ của các phòng ban, xây dựng quy trình nghiệp vụ để nâng cao hiệu quả công việc;

- Công ty đã xây dựng và ban hành được hệ thống gồm hơn 80 quy chế, quy định quản lý nội bộ về cơ bản đáp ứng được yêu cầu công tác quản lý, điều hành của Công ty, tạo được hành lang pháp lý cho các hoạt động của Công ty tuân thủ đúng quy định của pháp luật, giảm thiểu rủi ro trong kinh doanh, nâng cao hiệu quả và an toàn trong quản lý sử dụng vốn và tài sản của Công ty;

- Công ty thường xuyên rà soát, sửa đổi bổ sung và xây dựng mới các quy chế, quy định cho phù hợp với điều kiện thực tế và yêu cầu quản lý;

- Công ty thành lập đoàn kiểm tra nội bộ đột suất, theo quý để thực hiện kiểm tra hoạt động của các chi nhánh/CHXD;

- Áp dụng quy chế tiền lương 3P: trả lương theo tiêu chuẩn chức danh công việc và mức độ hoàn thành công việc. Thực hiện khoán lương cho từng bộ phận/đơn vị/CHXD tạo tính chủ động.

### 5. Công tác quản lý tài chính

- Công ty kiểm soát tốt việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản; tuân thủ các quy định của Công ty về quản lý tài chính;

- Công nợ phải trả (chủ yếu là nợ phải trả tiền hàng xăng dầu đối với Tổng Công ty) luôn nằm trong hạn mức nợ (binh quân 187-300 tỷ);

- Công ty kiểm soát tốt và an toàn công nợ phải thu khách hàng (cả về thời gian và hạn mức dư nợ) xuất phát từ việc xây dựng được hệ thống khách hàng ổn định, gắn bó đồng thời áp dụng chính sách bán hàng đối với từng đối tượng khách hàng (tăng chiết khấu đối với đối tượng trả tiền trước/thanh toán đúng hạn và ngược lại, tính lãi tiền hàng chậm trả . . . ), áp dụng hình thức bảo lãnh ngân hàng và các hình thức đảm bảo thanh toán khác đối với mọi khách hàng phát sinh công nợ;

- Công ty thực hiện tốt việc quản trị nguồn vốn và dòng tiền. Trong điều kiện khó khăn chung về nguồn vốn hiện nay, công ty không bị chiếm dụng vốn và cũng không phải đi vay ngân hàng để phục vụ nhu cầu kinh doanh và đầu tư;

### **6. Đánh giá sự phối hợp giữa Ban kiểm soát và Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc**

- Ban kiểm soát được tham dự tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban điều hành nên nắm bắt được kịp thời và đầy đủ mọi thông tin về tình hình hoạt động, sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Ban kiểm soát được Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc cung cấp đầy đủ các tài liệu, văn bản liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty;

- Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát tiếp cận và nắm bắt được tất cả các hoạt động của Công ty.

## **III. Kiến nghị**

### **1. Kiến nghị với Hội đồng quản trị và Ban điều hành**

#### **1.1. Hoạt động quản lý, điều hành**

HĐQT và Ban Giám đốc phối hợp tốt, thực hiện tuân thủ quy chế về Người đại diện phân vốn của Tổng công ty, quy chế làm việc và phối hợp giữa HĐQT-Giám đốc, quy chế phân cấp đầu tư của công ty, đạt được những hiệu quả tích cực. Đề nghị HĐQT-Ban Giám đốc tiếp tục phát huy tinh thần cởi mở, tích cực trong công tác phối hợp, tăng thêm sự đoàn kết thống nhất để quản lý và điều hành Công ty hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015.

#### **1.2. Hoạt động sản xuất kinh doanh**

- Tỷ trọng bán lẻ qua hệ thống CHXD chiếm khoảng 19,9% tổng sản lượng tiêu thụ. Đây là kênh bán hàng hiệu quả nhất, chủ động và ổn định nhất không bị ảnh hưởng nhiều bởi các yếu tố khách quan. Đề nghị HĐQT - Giám đốc Công ty tập trung nguồn lực phát triển hệ thống CHXD trực thuộc, đồng thời áp dụng các biện pháp, chính sách dài hạn để gia tăng sản lượng tại các CHXD hiện có, nâng cao tỷ trọng bán lẻ, ổn định và nâng cao hiệu quả kinh doanh. Đây cũng là nhiệm vụ trọng tâm của Tổng công ty;

- Thực hiện tích cực các giải pháp để nâng cao sản lượng, tiết giảm chi phí để không còn CHXD nào bị lỗ;

- Tiếp tục thực hiện các chính sách để chuyển dịch cơ cấu khách hàng theo hướng giảm phụ thuộc vào các Tổng đại lý (trung gian); đẩy mạnh phát triển hệ thống khách hàng Đại lý/CHXD/Khách hàng tiêu thụ trực tiếp;

- Định kỳ tổ chức đánh giá sản lượng thực tế thực hiện của từng khách hàng, điều chỉnh hạn mức công nợ phù hợp với sản lượng thực tế thực hiện;

- Phân tích đánh giá thị phần Công ty chiếm lĩnh trong địa bàn được phân công, đặc biệt thị trường khu vực Hà Nội. Xây dựng chiến lược kinh doanh dài hạn với mục tiêu trọng tâm là khu vực Hà Nội và các vùng lân cận;

- Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị khác (PV OIL Nam Định, Thái Bình, Hải Phòng, Quảng Ninh, Thanh Hóa...) để thống nhất chính sách bán hàng, hạn chế tối đa cạnh tranh không lành mạnh giữa các đơn vị có vốn góp của PV OIL.

#### **1.3. Hoạt động đầu tư, phát triển hệ thống**

- Đa dạng hóa các hình thức phát triển hệ thống CHXD: mua, thuê, hợp tác đầu tư, hợp tác kinh doanh... để tăng số lượng CHXD trực thuộc;

- Song song với việc phát triển mở rộng hệ thống CHXD, cần liên tục thực hiện theo dõi và đánh giá tính hiệu quả đối với các CHXD đã đưa vào hoạt động khai thác, so sánh với báo cáo đánh giá cơ hội đầu tư, tổng kết rút kinh nghiệm để ngày càng nâng cao hiệu quả cả về số và chất lượng công tác đầu tư;

- Về quyết toán giá trị vốn đầu tư đối với các CHXD đã đưa vào hoạt động, kiến nghị Công ty tập trung sớm hoàn tất các hồ sơ thủ tục để giảm thiểu rủi ro phát sinh liên quan đến quyền sở hữu đất và tài sản trên đất;

- Rà soát phương pháp đánh giá sản lượng trong Báo cáo khảo sát, làm cơ sở chính xác hơn khi đánh giá hiệu quả dự án và quyết định đầu tư. Đồng thời trong mô hình tính kinh tế cần bổ sung phân tích rủi ro, độ nhạy của dự án trong trường hợp sản lượng, doanh thu không đạt như dự kiến;

#### **1.4. Công tác tổ chức**

- Đề nghị liên tục kiểm tra, rà soát việc thực hiện các quy định, quy trình quy chế của công ty, sửa đổi bổ sung để đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế luôn thay đổi về yêu cầu quản lý và kinh doanh xăng dầu;

- Tổ chức phổ biến, tuyên truyền, đào tạo để nâng cao trình độ, ý thức cho CBCNV trong việc tuân thủ các quy chế, quy định của Công ty;

- Định kỳ tổ chức đánh giá tính khả thi và hiệu lực của các quy chế, quy định đã ban hành. Tổ chức bộ phận tiếp nhận phản hồi, tổng hợp, đánh giá hiệu quả, tính thực tiễn và khả thi của các quy chế, quy định, quy trình để sửa đổi bổ sung hoặc điều chỉnh cho phù hợp;

- Xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị đo bồn tự động để quản lý các CHXD, qua đó quản lý chặt chẽ hơn nữa công tác bán hàng, tiền hàng công nợ;

- Thông qua công tác kiểm tra và các hình thức khác (Hội thi tay nghề, thi trắc nghiệm, thi tìm hiểu kiến thức...) để đánh giá kiến thức, tay nghề CBCNV từ đó xây dựng kế hoạch chương trình đào tạo phù hợp.

#### **1.5. Công tác quản lý tài chính**

- Chủ động tăng cường phối hợp với các phòng/đơn vị trực thuộc kiểm soát việc thực hiện chính sách chiết khấu bán hàng, đảm bảo tuân thủ đúng để nâng cao hiệu quả chính sách bán hàng của Công ty;

- Đảm bảo hoàn thành việc xác nhận bảo lãnh của các ngân hàng trước khi thực hiện bán hàng tránh rủi ro khi chứng thư bảo lãnh không hợp lệ, hợp pháp;

- Tăng cường kiểm soát đối với công tác quản lý nợ phải thu, đảm bảo không phát sinh nợ vượt hạn mức và nợ vượt thời gian.

#### **2. Kiến nghị với Đại hội đồng cổ đông**

- Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị, báo cáo của Ban Giám đốc Công ty về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 và kế hoạch năm 2015 trình trước Đại hội;

- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 của Công ty; phương án thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

### **PHẦN 2. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2015**

<b>Nội dung</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
<b>I. Giám sát hoạt động quản lý và điều hành</b>		
- Giám sát Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.	Thường xuyên	HĐQT, Ban GD

- Giám sát việc tuân thủ các quy trình quy chế của Công ty, Tổng công ty và các quy định của pháp luật trong hoạt động quản lý và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc.	Thường xuyên	HĐQT, Ban GD
- Giám sát việc chấp hành của Ban điều hành đối với các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị.	Thường xuyên	HĐQT, Ban GD
- Giám sát việc tổ chức thực hiện và kết quả thực hiện các quyết định, ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị.	Thường xuyên	HĐQT, Ban GD
<b>II. Giám sát hoạt động đầu tư phát triển hệ thống</b>		
- Giám sát công tác lập, thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng mới CHXD. Giám sát tiến độ thực hiện và thời gian hoàn thành bàn giao đưa vào khai thác, giám sát quyết toán từng công trình.	Theo tiến độ thực tế	Phòng KHĐT
- Giám sát việc tổ chức thẩm định giá, đàm phán giá chuyển nhượng, giám sát thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất khi mua lại các CHXD.	Theo tiến độ thực tế	Phòng KHĐT
<b>III. Giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh</b>		
- Giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 đã được HĐQT phê duyệt.	Hàng tuần, hàng tháng	Phòng KDXD, KDTH
- Giám sát việc tuân thủ quy chế bán hàng của Tổng công ty, quy chế quản lý hàng hóa tại kho và cửa hàng xăng dầu.	Các tháng cuối quý	Phòng KDXD, KDTH
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế khoán đối với các cửa hàng xăng dầu và đội xe sitec vận chuyển xăng dầu.	Các tháng cuối quý	Phòng KDTH
- Thẩm định báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh hàng quý trình HĐQT xem xét.	Đầu quý sau quý báo cáo	Phòng KDXD, KDTH
<b>IV. Giám sát công tác tài chính kế toán</b>		
- Giám sát việc huy động, quản lý và sử dụng vốn và tài sản của Công ty vào các hoạt động đầu tư, XD CB, mua sắm tài sản, sản xuất kinh doanh.	thường xuyên	Phòng TCKT
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ thực hiện quy chế tài chính, quy chế quản lý tiền hàng công nợ của Công ty.	Các tháng cuối quý	Phòng TCKT
- Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý của Công ty trình HĐQT xem xét.	Đầu quý sau quý báo cáo	Phòng TCKT
- Kiểm tra thực tế cơ sở vật chất, tình hình quản lý và sử dụng tài sản, tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, việc chấp hành các quy chế quy định nội bộ của Công ty tại các chi nhánh và các cửa hàng xăng dầu trực thuộc.	Các tháng cuối quý	Phòng TCKT

- Xem xét các báo cáo kiểm toán của cơ quan kiểm toán độc lập.	sau khi kiểm toán	Cty Kiểm toán
--	-------------------	---------------

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2014 và kế hoạch năm 2015.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS TCT (để b/c);
- KSNB TCT (để b/c);
- HĐQT, Ban GD (để p/h t/h);
- Lưu: VT, BKS, VVN.01b.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BAN**



**Vũ Văn Nghị**

